

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRỊ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/DS-ST

Ngày: 22-8-2022

V/v tranh chấp hợp đồng tín
dụng.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nghiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Chính.

Ông Hứa Phận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Mỹ Anh, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Nguyệt Hân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 23/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 4 năm 2022 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) S.

Địa chỉ: đường Nam Kỳ Khởi N, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1975 – Giám Đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín chi nhánh Sóc T.

Địa chỉ: Số Y Trần Hưng Đ, Phường Z, thành phố Sóc T, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Tuấn Anh: Bà Đinh Thị Ái T – Trưởng Phòng PGD Thanh P (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số L, QL1A, xã Thanh P, huyện Mỹ X, tỉnh Sóc Trăng.

Theo văn bản ủy quyền ngày 01/3/2022.

- Bị đơn: Bà Thạch Thị Tuyết H, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Trà D, xã Lâm K, huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 01/3/2022 của nguyên đơn Ngân hàng TMCP S (gọi tắt Ngân hàng), đơn xin vắng mặt ngày 29/7/2022, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Đinh Thị Ái T có lời trình bày:

Ngày 24/11/2021, Ngân hàng thương mại cổ phần S – PGD Thanh P ký với bà Thạch Thị Tuyết H Hợp đồng tín dụng số 00740 – 00454, Ngân hàng cho bà H vay vốn 50.000.000 đồng để bổ sung vốn kinh doanh, lãi suất 30%/năm, trả nợ mỗi ngày, chia thành 365 kỳ trả, mỗi ngày trả 01 kỳ, số tiền trả mỗi kỳ 178.100 đồng, kỳ cuối 171.600 đồng. Từ khi vay bà H đã thanh toán vốn gốc 2.945.500 đồng và lãi 861.600 đồng. Ngày 16/12/2021 bà H vi phạm nghĩa vụ trả nợ để phát sinh nợ quá hạn. Ngân hàng nhiều lần thương lượng nhưng bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Tại đơn khởi kiện Ngân hàng yêu cầu bà H trả số tiền còn nợ 50.239.408 đồng (vốn gốc 47.054.500 đồng, lãi trong hạn 2.794.800 đồng và lãi quá hạn 390.108 đồng). Tại đơn xin vắng mặt Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà H trả cho Ngân hàng tính đến ngày 29/7/2022 tổng cộng 60.697.131 đồng (vốn 47.054.500 đồng, lãi trong hạn 9.288.600 đồng, lãi quá hạn 4.354.031 đồng) và phải chịu lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ.

Bị đơn bà Thạch Thị Tuyết H vắng mặt nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa nêu quan điểm:

Từ khi thụ lý đến khi kết thúc phần tranh luận tại phiên tòa xét xử, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, các thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ đúng với các quy định của pháp luật. Qua chứng cứ và kết quả tranh tụng tại Tòa có cơ sở xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự phát sinh từ hợp đồng dân sự giữa tổ chức tín dụng với cá nhân. Bị đơn có nơi cư trú tại ấp Trà D, xã Lâm K, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng; phiên tòa được mở lần thứ hai đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không lý do. Theo các quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng, Hội đồng xét xử thống nhất xét xử vắng mặt đối với các đương sự nêu trên.

[2] Tại biên bản xác minh, các biên bản niêm yết của Tòa án, chính quyền địa phương xác định bà Thạch Thị Tuyết H không có mặt tại địa phương, đi làm 02 – 03 tháng nay, đi cả hộ, không biết làm ở đâu và không biết đang ở đâu. Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định pháp luật. Bà H là người có nghĩa vụ trong hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng, đã thay đổi nơi cư trú mà không thông báo địa chỉ cho Ngân hàng biết về nơi cư trú mới, căn cứ theo quy định tại

điểm e khoản 1 Điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định bà H cố tình giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ đối với người khởi kiện. Bà H cố tình vắng mặt nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai cũng như tiến hành hòa giải được, việc vắng mặt đồng nghĩa với việc đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ của đương sự trong việc cung cấp tài liệu, chứng cứ, chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 00740 - 00454 và Giấy nhận nợ cùng ngày 24/11/2021, Ngân hàng thương mại cổ phần S đã giải ngân cho bà H vay số tiền vốn 50.000.000 đồng để bổ sung vốn kinh doanh. Quá trình thực hiện hợp đồng bà H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo kỳ, không tiếp tục trả nợ theo thỏa thuận, để phát sinh nợ quá hạn, nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà H trả số tiền còn nợ tính đến ngày 29/7/2022 tổng cộng 60.697.131 đồng (vốn 47.054.500 đồng, lãi trong hạn 9.288.600 đồng, lãi quá hạn 4.354.031 đồng) và phải chịu lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ, xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[4] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên được hoàn trả tiền tạm ứng án phí. Bị đơn bà H phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, điểm e khoản 1 Điều 192, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng; các Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S.

Buộc bị đơn bà Thạch Thị Tuyết H có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền còn nợ tính đến ngày 29/7/2022 tổng cộng 60.697.131 đồng (gồm vốn 47.054.500 đồng, lãi trong hạn 9.288.600 đồng, lãi quá hạn 4.354.031 đồng). Bà Thạch Thị Tuyết H còn phải chịu tiền lãi phát sinh kể từ ngày 30/7/2022 theo mức lãi suất đã thỏa thuận ghi trong Hợp đồng tín dụng số 00740 - 00454 và Giấy nhận nợ cùng ngày 24/11/2021 cho đến khi thanh toán xong nợ.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn bà Thạch Thị Tuyết H có nghĩa vụ nộp án phí số tiền 3.034.856 đồng. Hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.256.000 đồng theo biên lai thu tạm

ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001278 ngày 06/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

Đương sự có quyền kháng cáo đối với Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân nơi đương sự cư trú để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh T;
- Chi cục THADS huyện Thạnh T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thành Nghiệp